



Phụ phí nhiên liệu quốc tế

Tuần	Giá tuần	Phụ phí
25 tháng mười, 2021 - 31 tháng mười, 2021	\$2.329	22.50%
18 tháng mười, 2021 - 24 tháng mười, 2021	\$2.26	22.00%
11 tháng mười, 2021 - 17 tháng mười, 2021	\$2.143	21.00%
04 tháng mười, 2021 - 10 tháng mười, 2021	\$2.022	20.00%
27 tháng chín, 2021 - 03 tháng mười, 2021	\$1.996	20.00%
20 tháng chín, 2021 - 26 tháng chín, 2021	\$1.91	19.50%
13 tháng chín, 2021 - 19 tháng chín, 2021	\$1.927	19.50%
06 tháng chín, 2021 - 12 tháng chín, 2021	\$1.842	18.50%
30 tháng tám, 2021 - 05 tháng chín, 2021	\$1.735	17.00%
23 tháng tám, 2021 - 29 tháng tám, 2021	\$1.819	17.50%
16 tháng tám, 2021 - 22 tháng tám, 2021	\$1.832	17.50%
09 tháng tám, 2021 - 15 tháng tám, 2021	\$1.918	18.50%
02 tháng tám, 2021 - 08 tháng tám, 2021	\$1.842	17.50%

Phần trăm phụ phí nhiên liệu cho các dịch vụ FedEx Express® tuân theo điều chỉnh hàng tuần dựa trên giá giao ngay được công bố hàng tuần của [U.S. Gulf Coast \(USGC\)](#) cho một gallon nhiên liệu máy bay thuộc loại dầu kerosene.

Phụ phí nhiên liệu áp dụng cho mọi dịch vụ FedEx Express®, trừ các dịch vụ FedEx International Express Freight® (IXF) và FedEx International Airport-to-Airport (ATA).

Phụ phí nhiên liệu cho mỗi lô hàng được xác định dựa trên phí vận chuyển hàng hóa thuần và các phụ phí liên quan đến vận chuyển sau đây:

- Phí gửi hàng qua môi giới (Chọn nhà môi giới);
- Ngoài vùng giao hàng (ODA);
- Ngoài vùng nhận hàng (OPA);
- Phụ phí giao hàng đến nơi cư trú (RESI);
- Giao hàng vào Thứ Bảy (SDL); và
- Nhận hàng vào Thứ Bảy (SPU);
- Phụ phí xử lý bổ sung - Kích thước;
- Phụ phí xử lý bổ sung - Hàng hóa nặng;
- Phí hàng quá khổ;
- Phụ phí hàng không thể xếp chồng;
- Phụ phí chữ ký (ISR, DSR, ASR); và
- Phụ phí mùa cao điểm

Điều khoản và điều kiện

FedEx có quyền đánh giá phụ phí nhiên liệu và các phụ phí khác đối với lô hàng mà không cần báo trước. Chúng tôi có toàn quyền xác định số tiền và thời gian áp dụng mọi loại phụ phí. Qua việc gửi lô hàng đến FedEx, bạn đồng ý thanh toán các khoản phụ phí do FedEx xác định.

Bảng phụ phí nhiên liệu FedEx Express

(giá một gallon của USGC tính theo đô la Mỹ (\$))

Giá USGCít nhất - nhưng không ít hơn	Phụ phí nhiên liệu
\$0 - \$0.15	0.00%
\$0.15 - \$0.19	0.50%
\$0.19 - \$0.23	1.00%
\$0.23 - \$0.27	1.50%
\$0.27 - \$0.31	2.00%
\$0.31 - \$0.35	2.50%
\$0.35 - \$0.39	3.00%
\$0.39 - \$0.43	3.50%
\$0.43 - \$0.47	4.00%
\$0.47 - \$0.51	4.50%
\$0.51 - \$0.55	5.00%
\$0.55 - \$0.59	5.50%
\$0.59 - \$0.63	6.00%
\$0.63 - \$0.67	6.50%
\$0.67 - \$0.71	7.00%
\$0.71 - \$0.75	7.50%
\$0.75 - \$0.79	8.00%
\$0.79 - \$0.83	8.50%
\$0.83 - \$0.87	9.00%
\$0.87 - \$0.91	9.50%
\$0.91 - \$0.95	10.00%
\$0.95 - \$0.99	10.50%
\$0.99 - \$1.03	11.00%
\$1.03 - \$1.07	11.50%
\$1.07 - \$1.11	12.00%
\$1.11 - \$1.15	12.50%
\$1.15 - \$1.19	13.00%
\$1.19 - \$1.25	13.50%
\$1.25 - \$1.31	14.00%
\$1.31 - \$1.37	14.50%
\$1.37 - \$1.43	15.00%
\$1.43 - \$1.49	15.50%
\$1.49 - \$1.55	16.00%
\$1.55 - \$1.61	16.50%
\$1.61 - \$1.67	17.00%
\$1.67 - \$1.73	17.50%
\$1.73 - \$1.79	18.00%
\$1.79 - \$1.85	18.50%
\$1.85 - \$1.91	19.00%
\$1.91 - \$1.97	19.50%
\$1.97 - \$2.03	20.00%

\$2.03 - \$2.09	20.50%
\$2.09 - \$2.15	21.00%
\$2.15 - \$2.21	21.50%
\$2.21 - \$2.27	22.00%
\$2.27 - \$2.33	22.50%
\$2.33 - \$2.39	23.00%
\$2.39 - \$2.45	23.50%
\$2.45 - \$2.51	24.00%
\$2.51 - \$2.57	24.50%
\$2.57 - \$2.63	25.00%
\$2.63 - \$2.69	25.50%
\$2.69 - \$2.75	26.00%
\$2.75 - \$2.81	26.50%
\$2.81 - \$2.87	27.00%
\$2.87 - \$2.93	27.50%
\$2.93 - \$2.99	28.00%
\$2.99 - \$3.05	28.50%
\$3.05 - \$3.11	29.00%
\$3.11 - \$3.17	29.50%
\$3.17 - \$3.23	30.00%
\$3.23 - \$3.29	30.50%
\$3.29 - \$3.35	31.00%
\$3.35 - \$3.41	31.50%
\$3.41 - \$3.47	32.00%
\$3.47 - \$3.53	32.50%
\$3.53 - \$3.59	33.00%
\$3.59 - \$3.65	33.50%
\$3.65 - \$3.71	34.00%
\$3.71 - \$3.77	34.50%
\$3.77 - \$3.83	35.00%
\$3.83 - \$3.89	35.50%
\$3.89 - \$3.95	36.00%
\$3.95 - \$4.01	36.50%
\$4.01 - \$4.07	37.00%
\$4.07 - \$4.13	37.50%
\$4.13 - \$4.19	38.00%

Lưu ý: Thông tin về chỉ số giá nhiên liệu sẽ chậm hơn thông tin phụ phí nhiên liệu hai tuần. FedEx có thể áp dụng thời gian trễ lâu hơn nếu giá nhiên liệu đăng trên eia.gov bị trễ. Phần trăm phụ phí nhiên liệu áp dụng cho các lô hàng Xuất khẩu, ImportOne* và lô hàng Bên thứ ba toàn cầu#.

* Chỉ dành cho khách hàng đã đăng ký dịch vụ ImportOne. Với những khách hàng khác, sẽ áp dụng phụ phí nhiên liệu xuất khẩu cho các lô hàng đến dựa trên quốc gia/vùng lãnh thổ gửi hàng.

Chỉ dành cho khách hàng đã đăng ký dịch vụ bên thứ ba toàn cầu. Với các khách hàng khác, sẽ áp dụng phụ phí nhiên liệu xuất khẩu cho lô hàng bên thứ ba dựa trên quốc gia/vùng lãnh thổ gửi hàng.

Phần trăm phụ phí nhiên liệu và điểm kích hoạt liên kết có thể thay đổi mà không cần báo trước. Xem Điều khoản và điều kiện để biết thêm chi tiết. Nếu giá nhiên liệu bằng hoặc tăng trên 4,19 đô la Mỹ mỗi gallon, bảng trên sẽ được cập nhật.

Những thay đổi về phụ phí nhiên liệu FedEx Express sẽ được áp dụng vào Thứ Hai hàng tuần và được phản ánh trong hóa đơn FedEx.

Phần trăm phụ phí nhiên liệu cho các dịch vụ FedEx Express® tuân theo điều chỉnh hàng tuần dựa trên giá giao ngay được công bố hàng tuần của U.S. Gulf Coast (USGC) cho một gallon nhiên liệu máy bay thuộc loại dầu kerosene. Xem [Chỉ mục của USGC](#) để biết giá giao ngay cho một gallon nhiên liệu máy bay thuộc loại dầu kerosene. Giá trong các bảng này được công bố bởi [Bộ Năng lượng Hoa Kỳ](#) và FedEx không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin này.